

Bản án số: **31/2023/HS-ST**
Ngày 28-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Danh Út Nhỏ.

2. Ông Nguyễn Hiếu Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông Danh Minh Phước, Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Trần Ngọc C** (tên gọi khác: Cẩn E), sinh năm 1989; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp PL, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371230455, nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và bà Phùng Thị Th1, vợ là Phạm Ngọc H (đã ly hôn) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam theo Lệnh tạm giam số 03 ngày 04/02/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao (tạm giữ ngày 02/02/2023), có mặt.

2. **Mai Văn K**, sinh năm 1982; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp PL, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CCCD: 091082017186; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn B (đã chết) và bà Lê Thị L, vợ là Trần Trúc L1, bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Tiền án: Không, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 14/11/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ theo bản án số 65/2005/HSST. Bị cáo bị tạm giam theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 03 ngày 04/02/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao (bắt ngày 07/02/2023), có mặt

3. **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1977; nơi sinh: Quận 6 – TP. Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: ấp PM, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 370752521; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T0 (đã chết) và bà Lê Thị N0, vợ là Huỳnh Thị Ngọc T1 và 03 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2008. Tiền án: Không, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 23/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Quao xử phạt 10.000.000đ về tội Đánh bạc theo bản án số 34/2014/HSST. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/02/2023 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 05 ngày 04/02/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao; đến ngày 08/6/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, có mặt.

4. **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1977; nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp PA, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 0910770088791; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Bh (đã chết) và bà Huỳnh Thị Hg, vợ là Trương Thị Cc và 03 con; lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 12 ngày 01/3/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao. có mặt

5. **Lâm Quốc Lg**, sinh năm 1980; nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp PA, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371007814; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn Nh (đã chết) và bà Phùng Thị Thn, vợ là Nguyễn Thị Di và 02 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2003. Tiền án: Không, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 27/3/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc, theo bản án số 44/2012/HSPT Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 13 ngày 01/3/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao. có mặt

6. **Trần Văn Q**, sinh năm 1990; nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp PL, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 091090020929; nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hoàng E0 và bà Huỳnh Thị B0, vợ là Lương Thị Út C0 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 04 ngày 04/02/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao (bắt ngày 07/02/2023), có mặt.

7. **Trần Chí Dg**, sinh năm 1995; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp VT, xã VT, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371707314; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Việt Hg và bà Trần Thị Đh, vợ là Trần Kim Tn; anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 06 ngày 04/02/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao (bắt ngày 17/02/2023), có mặt.

8. **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1973; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp TL, xã VT, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CCCD: 091073013486; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ci và bà Đặng Thị Nhg, vợ là Võ Thị Th0 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 07 ngày 04/02/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao (bắt ngày 07/02/2023) và được cho bảo lãnh từ ngày 07/02/2023 cho đến nay, có mặt.

9. **Trần Thị Ny1**, sinh năm 1988; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp TL, xã VT, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CCCD: 091188010172; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th1 và bà Châu Thị Dg1, chồng là Võ Văn Đu1 và 01 con, sinh năm 2015. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/02/2023 đến ngày 04/02/2023, được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06 ngày 04/02/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

10. **Trần Thị Ny2**, sinh năm 1990; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp PL, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CCCD: 091190013902; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Sáu Bc1 và bà Thiều Thị C h1, chồng là Trần Ngọc Kt1 và 01 con sinh năm 2013. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/02/2023 đến ngày 04/02/2023, được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 07 ngày 04/02/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

11. **Trần Thị T3**, sinh năm 1989; nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp TL, xã VT, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371221528; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Sáu Bc1 và bà Thiều Thị Ch 1, chồng là BAK HUYN KYU, anh chị em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1990. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/02/2023 đến ngày 04/02/2023, được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 09 ngày 04/02/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

12. **Phùng Thị Tt**, sinh năm 1989; nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp BTT, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CCCD: 091189011156; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn Mi1 và bà Nguyễn Thị Li1, chồng là Nguyễn Chí Ti1 và có 01 con, sinh năm 2013. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 11 ngày 04/02/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

13. **Trần Văn T4**, sinh năm 1977; nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp PL, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CCCD: 091077012645; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và bà Phùng Thị Th1, vợ là Hồ

Thị Mỹ Ch2 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/02/2023 đến ngày 04/02/2023, được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 08 ngày 04/02/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

14. **Trần Ngọc T5**, sinh năm 1991; nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp PL, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CCCD: 091093006889; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th3 (đã chết) và bà Phạm Thị Di3, bị cáo chưa có vợ con; anh chị em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1999. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 08 ngày 04/02/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

Người làm chứng:

1/ Bà Phùng Thị T6 (tự: Bà 7T), sinh năm 1967. Nơi cư trú: ấp PL, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

2/ Ông Đào Văn Chm. Nơi cư trú: ấp PL, xã VPA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 15 phút, ngày 01/02/2023 lực lượng Công an huyện Gò Quao tiến hành bắt quả tang Trần Ngọc C, Trần Thị Ny1, Trần Thị T3, Trần Thị Ny2 và Trần Văn T4 đánh bạc ăn thua bằng tiền, hình thức bài cào 03 lá tại phần đất của ông Phạm Văn Thống thuộc ấp Phước Lợi, xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Tại hiện trường tạm giữ gồm: Tiền tang trên chiếu bạc 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng); 52 (năm mươi hai) lá bài tây đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc chiếu lát màu xám, viền đỏ; 01 (một) bóng đèn led hiệu Trần Hùng CKV 5890HL1. Kiểm tra khu vực xung quanh hiện trường phát hiện và tạm giữ số tiền Việt Nam: 2.570.000 đồng (hai triệu năm trăm bảy chục ngàn đồng). Qua kiểm tra trên người từng đối tượng tạm giữ gồm: Tiền Việt Nam 6.639.000đ (Sáu triệu sáu trăm ba mươi chín ngàn đồng); 04 xe máy các loại; 03 điện thoại di động các loại.

Quá trình điều tra xác định như sau: Vào khoảng 19 giờ ngày 01/02/2023, Trần Ngọc C sau khi đưa con gái về nhà ngoại xong thì về nhà cha ruột thuộc ấp Phước Lợi, xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, lúc này C thấy phía sau nhà có người đang tham gia đánh bài. Thấy vậy, Cầm đi mua 04 bộ bài tây, sau đó điều khiển xe máy đến nhà Mai Văn K rước K xuống sông bạc rồi đưa 2 bộ bài tây kêu K đứng ra cung cấp bài và lấy tiền xâu. C nói với K mỗi người làm cái 06 bàn thì thu tiền xâu 50.000 đồng, nếu chơi lớn thì thu tiền xâu 100.000 đồng. C không ra nơi đánh bạc mà ở phía trước nhà cha ruột là ông Trần Văn Th để canh đường cho các con bạc, khi phát hiện có lực lượng Công an thì thông báo để giải tán, còn K thì có nhiệm vụ thu tiền xâu.

Hình thức chơi như sau: Nhà cái chia bài cho những người tham gia chơi đặt tụ, nhà cái chia mỗi tụ ba lá bài cho các tụ chơi. Người chơi đặt tiền trên chiếu bạc rồi nhận ba lá bài từ nhà cái chia. Kết quả ai lớn điểm (nút) thì người đó thắng,

điểm (nút) được thể hiện trên ba lá bài, từ 01 cho đến 09 điểm (nút), ba cào (ba tây) và 10 điểm (nút) thì gọi là bù, bù là nhỏ nhất. Kết quả thắng thua là so điểm (nút) giữa nhà cái và tụ đặt, nếu ai lớn điểm thì người đó thắng. Những người tham gia làm cái và đặt tụ gồm: Lâm Quốc Lg, Huỳnh Văn T, Nguyễn Văn T1, Trần Văn Q, Nguyễn Văn H và Trần Chí Dg tham gia làm cái, những người đặt tụ gồm Phùng Thị Tt, Trần Thị y2, Trần Ngọc T5, Trần Thị T3, Trần Thị Ny1. Riêng Trần Văn T4 tham gia bắt có cái. Mỗi bàn các con bạc đặt tụ khoảng 100.000 đồng đến 500.000 đồng, tùy theo quy định của người làm cái. Trần Ngọc C và Mai Văn K chỉ đứng ra tổ chức không tham gia đánh bạc.

Tổng số tiền mà Nguyễn Văn H, Lâm Quốc Lg, Huỳnh Văn T, Trần Văn Q, Nguyễn Văn T1, Trần Chí Dg, Trần Thị Ny2, Trần Thị T3, Trần Thị Ny1, Phùng Thị Tt, Trần Văn T5, Trần Ngọc T5 mang theo dùng vào việc đánh bạc trong ngày 01/02/2023 là 11.900.000 đồng (Mười một triệu chín trăm ngàn đồng), cụ thể như sau: Nguyễn Văn H mang theo số tiền dùng để đánh bạc 3.200.00 đồng (trong quá trình tham gia hùn vốn với Trần Văn Q thắng được 800.000 đồng, giao cho Q cất giữ), Lâm Quốc Lg mang theo số tiền là 1.200.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, thua hết 1.100.000 đồng, còn lại 100.000 đồng. Huỳnh Văn T mang theo số tiền 700.000 đồng thua 600.000 đồng, còn lại 100.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trần Văn Q mang theo số tiền 1.200.000 đồng trong lúc tham gia đánh bạc hùn làm cái với Nguyễn Văn H thắng được 800.000 đồng, tổng số tiền sử dụng và mục đích đánh bạc và thắng là 2.000.000 đồng. Nguyễn Văn T1 mang theo số tiền 350.000 đồng, tham gia đánh bạc thua hết 250.000 đồng, hiện còn 100.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trần Chí Dg mang theo số tiền 1.400.000 đồng thua hết 600.000 đồng, còn lại 800.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trần Thị Ny2 mang theo số tiền 850.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc 450.000 đồng thua hết 350.000 đồng, 100.000 đồng trong lúc bị bắt quả tang đã đánh rơi, còn lại 400.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trần Thị T3 mang theo số tiền 7.800.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc 200.000 đồng, còn lại 7.600.000 đồng sử dụng vào mục đích cá nhân (dùng để mua đồ sang Hàn Quốc). Trần Thị Ny1 mang theo số tiền 3.400.000 đồng, tham gia đánh bạc thua hết 200.000 đồng, còn lại 3.200.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Phùng Thị Tt mang theo số tiền 350.000 đồng sử dụng mục đích đánh bạc, tham gia đánh bạc thắng 150.000 đồng, tổng số tiền tham gia và thắng là 500.000 đồng. Trần Văn T4 mang theo số tiền 1.839.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc 1.700.000 tham gia đánh bạc không thắng, không thua, còn lại 139.000 đồng sử dụng vào mục đích cá nhân. Trần Ngọc T5 mang theo số tiền 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, tham gia đánh bạc thua hết 300.000 đồng. Trần Ngọc C tổ chức cho các con bạc tham gia đánh bạc trong 2 ngày với tổng số tiền thu lợi bất chính là 870.000 đồng đến ngày 01/02/2023 thu lợi bất chính được 250.000 đồng, nhưng trong khi lực lượng Công an bắt quả tang K chưa kịp đưa số tiền cho C thì đã đánh rơi số tiền trên. K trực tiếp lấy xâu cho C được 02 ngày, vào ngày 31/01/2023 C chia cho K số tiền 200.000 đồng đến ngày 01/02/2023 chưa kịp chia tiền thì bị bắt quả tang. Ngoài ra trong ngày 01/02/2023 C đứng ra tổ chức đá gà thu tiền xâu với số tiền 250.000 đồng. Trong ngày 01/02/2023 lực lượng Công an thu thu tại chiếu bạc là 500.000 đồng, khu vực gần chiếu bạc 2.570.000 đồng. Trong quá trình điều tra Trần Ngọc C, Mai Văn K, Nguyễn Văn H, Lâm Quốc Lg, Huỳnh Văn T, Trần Văn Q, Nguyễn Văn T1, Trần

Chí Dg, Trần Thị Ny2, Trần Thị T3, Trần Thị Ny1, Phùng Thị Tt, Trần Văn T4, Trần Ngọc T5 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao thu giữ: 52 lá bài tây đã qua sử dụng; một chiếc chiếu lát màu xám, viền đỏ khổ 1,6 x 2m; một bóng đèn led nhãn hiệu Trần Hùng CKV5890HL; một xe Vision màu đỏ - đen biển kiểm soát 68E1-419.60; một xe wave anpha biển kiểm soát 65P2 - 3309; một xe suzuki màu đen, biển kiểm soát 54N9 - 3261; một xe wave RSX màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68E1 - 34621; một điện thoại Iphone 6 Plus màu xám số Imei: 35443806174200; một điện thoại Iphone 14 Plus số Imei: 89840480009146100954; một điện thoại Iphone 13 pro màu gold, số Imei: 3571775031566 và tiền Việt Nam: 9.709.000 đồng (Chín triệu bảy trăm lẻ chín ngàn đồng), (gồm tiền trên chiếu bạc: 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng), khu vực gần chiếu bạc: 2.570.000 đồng (hai triệu năm trăm bảy mươi ngàn đồng), tiền của các đối tượng 6.639.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm ba mươi chín ngàn đồng).

Trong quá trình điều tra xét thấy các đồ vật không liên quan đến vụ án nên đã tiến hành trao trả, cụ thể như sau:

- Trả cho Trần Văn Q 01 xe Vision màu đỏ - đen biển kiểm soát 68E1 - 419.60;
- Trả cho Lê Văn T5 01 xe wave anpha biển kiểm soát 65P2 - 3309;
- Trả cho Nguyễn Văn Toàn 01 xe suzuki màu đen, biển kiểm soát 54N9 - 3261;
- Trả cho Phùng Thị Tt 01 xe wave RSX màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68E1 - 34621;
- Trả cho Trần Thị Ny1 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu xám số Imei: 35443806174200;
- Trả cho Trần Thị T3 01 điện thoại Iphone 14 Plus số Imei: 89840480009146100954 và số tiền 7.600.000 đồng;
- Trả cho Trần Thị Ny2 01 điện thoại Iphone 13 pro màu gold, số Imei: 3571775031566 và số tiền 400.000 đồng;
- Trả cho Trần Văn T4 số tiền 139.000 đồng.

Vật chứng trong vụ án:

- 52 lá bài tây (đã qua sử dụng);
- 01 chiếc chiếu lát màu xám, viền đỏ khổ 1,6m x 2m;
- 01 bóng đèn led nhãn hiệu Trần Hùng CKV5890HL;

Các vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao.

- Tiền VNĐ 16.090.000 đồng (*Mười sáu triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*), gồm: 500.000 đồng tiền thu giữ trên chiếu bạc, 2.570.000 đồng xung quanh khu vực chiếu bạc; 11.900.000 đồng tiền các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc (trong đó: Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H là 3.200.000 đồng, Lâm Quốc Lg 100.000 đồng, Huỳnh Văn T 100.000 đồng, Trần Văn Q 2.000.000 đồng, Nguyễn Văn T1 100.000 đồng, Trần Chí Dg 800.000 đồng, Trần Thị T3 200.000 đồng, Trần Thị Ny1 3.200.000 đồng, Phùng Thị Tt 500.000 đồng, Trần Văn T4 1.700.000 đồng) và 920.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Trần Ngọc C nộp lại và 200.000 đồng bị cáo Mai Văn K giao nộp từ việc lấy xâu ngày

31/01/2023, hiện đang gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo giấy nộp tiền ngày 17/4/2023.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSND-GQ, ngày 12/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố các bị cáo Trần Ngọc C, Mai Văn K về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Quốc Lg, Huỳnh Văn T, Trần Văn Q, Nguyễn Văn T1, Trần Chí Dg, Trần Thị Ny2, Trần Thị T3, Trần Thị Ny1, Phùng Thị Tt, Trần Văn T4, Trần Ngọc T5 về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Ngọc C mức án tù 12 đến 18 tháng tù.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Mai Văn K mức án tù 12 đến 18 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự và khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn Q hình phạt tù bằng với thời hạn tạm giam là 04 tháng 22 ngày (từ ngày 07/02/2023 đến ngày 28/6/2023), tuyên trả tự do tại phiên tòa.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Chí Dg hình phạt tù bằng với thời hạn tạm giam là 04 tháng 12 ngày (từ ngày 17/02/2023 đến ngày 28/6/2023), tuyên trả tự do tại phiên tòa.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H hình phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Quốc Lg hình phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1, Huỳnh Văn T hình phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Thị Tt, Trần Thị Ny1 hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T4 hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Ny2 hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị T3 hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Ngọc T5 hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 16.090.000 đồng (*Mười sáu triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*), gồm: 500.000 đồng tiền thu giữ trên chiếu bạc, 2.570.000 đồng xung quanh khu vực chiếu bạc; 11.900.000 đồng tiền các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc (trong đó: Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H là 3.200.000 đồng, Lâm Quốc Lg 100.000 đồng, Huỳnh Văn T 100.000 đồng, Trần Văn Q 2.000.000 đồng, Nguyễn Văn T1 100.000 đồng, Trần Chí Dg 800.000 đồng, Trần Thị T3 200.000 đồng, Trần Thị Ny1 3.200.000 đồng, Phùng Thị Tt 500.000 đồng, Trần Văn T4 1.700.000 đồng) và 920.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Trần Ngọc C nộp lại và 200.000 đồng bị cáo Mai Văn K giao nộp từ việc lấy xâu ngày 31/01/2023, hiện đang gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo giấy nộp tiền ngày 17/4/2023.

Tịch thu tiêu hủy các dụng cụ dùng vào việc đánh bạc nhưng không có giá trị sử dụng, gồm: 52 (năm mươi hai) lá bài tây đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu lát màu xám, viền đỏ khổ 1,6 x 2m; 01 bóng đèn led nhãn hiệu Trần Hùng CKV5890HL1.

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng bà Phùng Thị T6 có đơn xin vắng mặt. Xét thấy người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét lời nhận tội của các bị cáo Trần Ngọc C, Mai Văn K, Nguyễn Văn H, Lâm Quốc Lg, Huỳnh Văn T, Trần Văn Q, Nguyễn Văn T1, Trần Chí Dg, Trần Thị Ny2, Trần Thị T3, Trần Thị Ny1, Phùng Thị Tt, Trần Văn T4 và Trần Ngọc T5 tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản đối chất, lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định vào Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/02/2023 tại

ấp Phước Lợi, xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Công an huyện Gò Quao bắt quả tang Trần Ngọc C và Mai Văn K đứng ra tổ chức đánh bạc cho các đối tượng tham gia gồm: Nguyễn Văn H, Lâm Quốc Lg, Huỳnh Văn T, Trần Văn Q, Nguyễn Văn T1, Trần Chí Dg, Trần Thị Ny2, Trần Thị T3, Trần Thị Ny1, Phùng Thị Tt, Trần Văn T4, Trần Ngọc T5 đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức bài cào ba lá, số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 14.970.000 đồng.

Các bị cáo Trần Ngọc C và Mai Văn K với vai trò đứng ra tổ chức, để cho các con bạc chơi bạc để thu lợi bất chính với số tiền 920.000 đồng, bị cáo Mai Văn K thu lợi bất chính từ việc lấy xâu của các con bạc vào ngày 31/01/2023 là 200.000đ. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Ngọc C, Mai Văn K đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Quốc Lg, Huỳnh Văn T, Trần Văn Q, Nguyễn Văn T1, Trần Chí Dg, Trần Thị Ny2, Trần Thị T3, Trần Thị Ny1, Phùng Thị Tt, Trần Văn T4, Trần Ngọc T5 đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hiện nay tình hình tội phạm trên địa bàn ngày càng gia tăng có nhiều diễn biến phức tạp, gây khó khăn cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Để từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm nên cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và để phòng ngừa chung.

[5] Vai trò của các bị cáo Trần Ngọc C, Mai Văn K thể hiện: Cả hai bị cáo C và K có sự thống nhất và cùng nhau bàn bạc để thực hiện hành vi phạm tội, hai bị cáo đã phân công vai trò cụ thể cho nhau như sau: bị cáo C cầm giữ vai trò chính, là người trực tiếp tổ chức song bạc, tổ chức cho các con bạc chơi và sát phạt nhau và cảnh giới để các con bạc sát phạt nhau và thông báo vào bên trong để giải tán; bị cáo K và người giữ vai trò cung cấp bài và lấy tiền xâu. Do đó cần xét xử hai bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội và theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Ngọc C, Mai Văn K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H và Lâm Quốc Lg không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Huỳnh Văn T, Trần Văn Q, Trần Chí Dg, Trần Thị Ny2, Trần Thị T3, Trần Thị Ny1, Phùng Thị Tt, Trần Văn T4 và Trần Ngọc T5 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Riêng các bị cáo Trần Ngọc C, Nguyễn Văn H, Lâm Quốc Lg, Huỳnh Văn T, Trần Văn Q, Nguyễn Văn T1, Trần Chí Dg, Trần Thị Ny2, Trần Thị T3, Trần Văn T4 và Trần Ngọc T5 có người thân là người có công với cách mạng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với Phùng Thị T6 có tham gia ké tụ, tuy nhiên khi lực lượng bắt quả tang Tám đã về trước đó, qua tra cứu T6 chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao đề nghị tách hồ sơ xử lý hành chính về hành vi đánh bạc.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 16.090.000 đồng (*Mười sáu triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*), gồm: 500.000 đồng tiền thu giữ trên chiếu bạc, 2.570.000 đồng xung quanh khu vực chiếu bạc; 11.900.000 đồng tiền các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc (trong đó: Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H là 3.200.000 đồng, Lâm Quốc Lg 100.000 đồng, Huỳnh Văn T 100.000 đồng, Trần Văn Q 2.000.000 đồng, Nguyễn Văn T1 100.000 đồng, Trần Chí Dg 800.000 đồng, Trần Thị T3 200.000 đồng, Trần Thị Ny1 3.200.000 đồng, Phùng Thị Tt 500.000 đồng, Trần Văn T4 1.700.000 đồng) và 920.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Trần Ngọc C nộp lại và 200.000 đồng bị cáo Mai Văn K giao nộp từ việc lấy xâu ngày 31/01/2023, hiện đang gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo giấy nộp tiền ngày 17/4/2023, là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 52 lá bài tây (đã qua sử dụng); 01 chiếc chiếu lát màu xám, viền đỏ khổ 1,6m x 2m; 01 bóng đèn led nhãn hiệu Trần Hùng CKV5890HL là phương tiện các bị cáo dùng vào việc đánh bạc và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Ngọc C, Mai Văn K phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Quốc Lg, Huỳnh Văn T, Trần Văn Q, Nguyễn Văn T1, Trần Chí Dg, Trần Thị Ny2, Trần Thị T3, Trần Thị Ny1, Phùng Thị Tt, Trần Văn T4 và Trần Ngọc T5 phạm tội “*Đánh bạc*”.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc C 12 (mười hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành án tính từ ngày 02/02/2023.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn K 12 (mười hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành án tính từ ngày 07/02/2023.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự và khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 04 (bốn) tháng 22 (Hai mươi hai) ngày tù bằng với thời hạn tạm giam, tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Xử phạt bị cáo Trần Chí Dg 04 (bốn) tháng 12 (Mười mười hai) ngày tù bằng với thời hạn tạm giam, tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H hình phạt tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Quốc Lg hình phạt tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 hình phạt tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T hình phạt tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Ny1 hình phạt tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Phùng Thị Tt hình phạt tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T4 hình phạt tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T5 hình phạt tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Trần Thị Ny2 hình phạt tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Trần Thị Tới hình phạt tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 16.090.000 đồng (*Mười sáu triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*), gồm: 500.000 đồng tiền thu giữ trên chiếu bạc, 2.570.000 đồng xung quanh khu vực chiếu bạc; 11.900.000 đồng tiền các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc (trong đó: Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H là 3.200.000 đồng, Lâm Quốc Lg 100.000 đồng, Huỳnh Văn T 100.000 đồng, Trần Văn Q 2.000.000 đồng, Nguyễn Văn T1 100.000 đồng, Trần Chí Dg 800.000 đồng, Trần Thị T3 200.000 đồng, Trần Thị Ny1 3.200.000 đồng, Phùng Thị Tt 500.000 đồng, Trần Văn T4 1.700.000 đồng) và 920.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Trần Ngọc C nộp lại và 200.000 đồng bị cáo Mai Văn K giao nộp

từ việc lấy xâu ngày 31/01/2023, hiện đang gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo giấy nộp tiền ngày 17/4/2023.

- Tịch thu tiêu hủy các dụng cụ dùng vào việc đánh bạc nhưng không có giá trị sử dụng, gồm: 52 (năm mươi hai) lá bài tây đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu lát màu xám, viền đỏ khổ 1,6 x 2m; 01 bóng đèn led nhãn hiệu Trần Hùng CKV5890HL1.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc các bị cáo Trần Ngọc C, Mai Văn K, Nguyễn Văn H, Lâm Quốc Lug, Huỳnh Văn T, Trần Văn Q, Nguyễn Văn T1, Trần Chí Dg, Trần Thị Ny2, Trần Thị T3, Trần Thị Ny1, Phùng Thị Tt, Trần Văn T4 và Trần Ngọc T5, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Các bị cáo;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn